TÒA ÁN NH DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN BẢO LÂM- LÂM ĐỒNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2017/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 07 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 146/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa:

***+ Nguyên đơn*:** Anh **Trần Thanh T** sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn 7- xã T- huyện D- tỉnh Lâm Đồng.

***+ Bị đơn*:** Chị **Đặng Thị Hương G** sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn 4- xã L- huyện B- tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nH và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thanh T và chị Đặng Thị Hương G.

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Trần Thanh T và chị Đặng Thị Hương G thuận tình ly hôn.

2.2- Về con chung: Giao con chung là Trần Ngọc Gia H, sinh ngày 10/6/2014 cho chị Đặng Thị Hương G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến đủ tuổi thành niên.

Anh Trần Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nH và gia đình.

2.3- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*".

Anh Trần Thanh T phải nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0004805 ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Anh Trần Thanh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*)

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4- Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Đức Trường

Nơi nhận:
-VKSND, TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND, Chi cục THADS huyện B;
-UBND xã T, huyện D;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.